TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2020/HS - ST
Ngày: 30 - 11 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Phúc Ân và bà Hoàng Thị Thu Thảo.

- Thư ký phiên toà: Bà Mạc Thị Thủy - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Loan và bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở nhà văn hóa khu dân cư Bích Động-Tân Tiến, phường Cộng Hòa tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 115/2020/TLST - HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 96/2020/QĐXXST - HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: Vũ Hữu Đ, sinh năm: 1988 tại thôn ĐC, xã LL, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Nơi ĐKHKTT: Thôn ĐC, xã LL, thành phố C, tỉnh Hải Dương; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; con ông Vũ Hữu K và bà Mạc Thị H; tiền sự, tiền án: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23-8-2020, bị tạm giam ngày 25-8-2020 tại Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương.

2. Họ và tên: Vũ Thế D, sinh năm: 1992 tại thôn LĐ, xã BA, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Nơi ĐKHKTT: Thôn LĐ, xã BA, thành phố C, tỉnh Hải Dương; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; con ông Vũ D H và bà Nguyễn Thị C (đã chết); tiền sự, tiền án: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23-8-2020, bị tạm giam ngày 25-8-2020 tại Trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác:

+ *Người bào chữa cho bị cáo D*: Bà Lê Thị Thu Hiền – Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hải Dương (*vắng mặt, có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và gửi bài bào chữa*).

+ Anh Vũ Xuân M, sinh năm 1992; địa chỉ: Khu dân cư Bến Tắm, phường Hoàng Tân, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương (*là người làm chứng).*

+ Anh Phạm Mạnh C, sinh năm 1990; địa chỉ: Khu dân cư Hùng Vương, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương (*là người làm chứng).*

Đều vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 50 phút ngày 23-8-2020 Vũ Hữu Đ đang đứng ở cổng nhà thì gặp Vũ Thế D và Vũ Xuân M đi xe máy đến. D xuống xe rủ Đ góp tiền mua chung ma túy để sử dụng. Đ đồng ý. Sau đó D điều khiển xe chở Đ và M đi đến đoạn cây xăng An Lĩnh, thuộc xã Lê Lợi, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương thì bảo M xuống xe đợi. Cả hai tiếp tục lên xe đi, D đưa cho Đ 300.000đ, Đ có 200.000đ. Khi đi đến khu vực hồ Côn Sơn thuộc địa phận phường Cộng Hoà, thành phố Chí Linh thì Đ xuống xe gặp một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ mua 500.000đ được một gói ma túy đá, D vẫn ngồi trên xe, cách chỗ Đ và người đàn ông kia khoảng 05m. Sau khi cầm gói ma túy vừa mua Đ cất vào phía trong chiếc khẩu trang đang đeo rồi cùng D quay lại chỗ M. Trên đường về đến đoạn rìa đường Quốc lộ 37, thuộc địa phận thôn Thanh Tân, xã Lê Lợi, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương thì bị lực lượng công an thành phố Chí Linh phát hiện bắt quả tang. Lực lượng công an tiến hành thu giữ tại vị trí mặt trong chiếc khẩu trang Đ đang đeo 01 túi ni lông màu trắng, viền khoá màu xanh, hình chữ nhật, kích thước 2 x2,5cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng và 01 xe máy nhãn hiệu Fuma, loại xe Honda, BKS 34N3-8648.

Tại bản kết luận giám định số 541 ngày 24-8-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an thành phố Hải Phòng kết luận: Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,35g là loại Methamphetamine. Hoàn lại 0,18 gam tinh thể cùng vỏ bao bì.

Tại bản cáo trạng số 87/CT-VKS - CL ngày 09-11-2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Vũ Hữu Đ, Vũ Thế D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Các bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như nêu trên, xác định có việc tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân và thừa nhận việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Vũ Thế D: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố bị cáo D về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 là có căn cứ pháp lý. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù, miễn án phí và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vũ Hữu Đ, Vũ Thế D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Hữu Đ từ 14 tháng đến 17 tháng tù, bị cáo Vũ Thế D từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 23-8-2020. Về hình phạt bổ sung không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định kèm theo vỏ bao gói mẫu và 01 khẩu trang vải màu trắng đã qua sử dụng. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáoVũ Hữu Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, miễn án phí hình sơ thẩm cho bị cáo Vũ Thế D .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 13 giờ 05 phút ngày 23-8-2020, tại khu vực rìa đường Quốc lộ 37 thuộc địa phận thôn Thanh Tân, xã Lê Lợi, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương bị cáo Vũ Hữu Đ và Vũ Thế D đang có hành vi cất giấu trái phép 0,35 gam ma tuý, loại Methamphetamine tại mặt trong chiếc khẩu trang vải do Vũ Hữu Đ đang đeo trên mặt để sử dụng chung thì bị lực lượng công an thành phố Chí Linh phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế

độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật và bị nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Chất Methamphetamine thuộc danh mục các chất ma túy bị Nhà nước cấm lưu hành nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy đinh tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Đây là vụ án đồng phạm, bị cáo D là người khởi xướng, sử dụng số tiền 300.000đ để mua ma túy nên giữ vai trò chính, bị cáo Đ sử dụng số tiền 200.000 đ và là người trực tiếp mua, cất giấu ma túy nên là người thực hành. Do vậy Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Xét tính chất hành vi bị cáo D thực hiện không chấp nhận được mức hình phạt như đề xuất của người bào chữa cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng không nhằm mục đích lợi nhuận nên xét không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy hoàn lại sau giám định là 0,18g tinh thể Methamphetamine và vỏ bao gói mẫu đây là vật thuộc loại nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu cho tiêu hủy; chiếc khẩu trang bằng vải màu trắng đã qua sử dụng là vật không còn giá trị sử dụng nên cũng tịch thu, tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với Vũ Xuân M là người đi cùng bị cáo Đ và bị cáo D nhưng không biết việc hai bị cáo góp tiền và đi mua ma tuý về để sử dụng nên không đặt ra việc xử lý.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Đ không rõ lý lịch, nhân thân, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào có căn cứ thì xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Fuma, loại xe Honda, BKS 34N3-8648 của bà Nguyễn Thị K cho M mượn, không biết việc M cho Đ, D mượn xe đi mua ma tuý về sử dụng nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh đã trả lại xe cho bà K là đúng quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, tuy nhiên bị cáo D là đối tượng hộ nghèo nên được miễn án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47, Điều 58 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Vũ Hữu Đ và Vũ Thế D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Vũ Thế D 17 (mười bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 23-8- 2020.

Xử phạt bị cáo Vũ Hữu Đ 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 23-8- 2020.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,18g Methamphetamine hoàn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu được đựng trong 01 phong bì niêm phong dán kín số 541/2020/PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng và 01 khẩu trang bằng vải màu trắng *(tình trạng vật chứng được mô tả chi tiết trong biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10-11-2020 giữa Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương).*

Về án phí: Buộc bị cáo Vũ Hữu Đ phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vũ Thế D.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Chí Linh;
- Công an thành phố Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thu Hằng